

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH O
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 27/6/2024

“V/v: Lương Khánh L ly hôn Hoàng
Văn Đ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Bá Ngọc

Lê Huy Trọng

Thư ký phiên tòa ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Anh Bích, Thư ký

Toà án nhân dân huyện Thanh o, thành phố Hà Nội.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh o, thành phố Hà
Nội** có Thông báo số 18/TB-VKS ngày 03 tháng 6 năm 2024 về việc không
tham gia phiên tòa xét xử vụ án.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh o, thành
phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số
73/2024/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2024/QĐXX-ST ngày 27 tháng 5 năm 2024 và
Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2024 ngày 12/6/2024 của Toà án nhân dân huyện
Thanh o, TP Hà Nội. giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lương Khánh L, sinh năm 1999

Trú tại: thôn MK, xã PT, huyện Thanh o, Hà Nội

Bị đơn: Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1994

Trú tại: thôn MK, xã PT, huyện Thanh o, Hà Nội

(Tại phiên tòa chị L có mặt; anh Đ vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai và các tài liệu khác nguyên đơn là chị Lương Khánh L trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn Đ trước khi kết hôn có tìm hiểu nhau, sau đó tiến tới hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã PT, huyện Thanh o, Hà Nội năm 2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì do hoàn cảnh kinh tế, năm 2021 vợ chồng đi làm ăn xa, ít tiếp xúc với nhau nên bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng có sự bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Mặc dù hai bên gia đình đã cố gắng tạo điều kiện để vợ chồng đoàn tụ nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng nhiều, cuộc sống gia đình rơi vào tình trạng căng thẳng, trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Đến đầu năm 2024, vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không Đ được nên chị nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Bảo K, sinh ngày 05/3/2020. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Khánh và không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có

Bị đơn là anh Hoàng Văn Đ: Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tổng Đ hợp lệ, niêm yết các văn bản tố tụng cho anh Đ nhưng anh đều vắng mặt tại các phiên họp, không giao nộp văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Lương Khánh L khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Hoàng Văn Đ nên thuộc tranh chấp về Ly hôn theo khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Đ có hộ khẩu thường trú tại thôn MK, xã PT, huyện Thanh o, Hà Nội nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh o, thành phố Hà Nội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về thủ tục xét xử: Quá trình giải quyết và xét xử vụ án, anh Đ đều vắng mặt nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, anh Đ đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng, không có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Khoản

2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ

[2] Về nội dung vụ án

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Căn cứ vào đơn xin ly hôn và quá trình xác minh, thu thập chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị Lương Khánh L và anh Hoàng Văn Đ tiến tới hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PT, huyện Thanh o, Hà Nội năm 2019 nên đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng có sự bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Mặc dù hai bên gia đình đã có gắng tạo điều kiện để vợ chồng đoàn tụ nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng nhiều, cuộc sống gia đình rơi vào tình trạng căng thẳng, trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Đến đầu năm 2024, vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau nữa. Do hai người không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không Đ được, nguyên đơn là chị L xin ly hôn với anh Đ. Quá trình giải quyết vụ án, anh Đ không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị L được ly hôn anh Đ.

[2.2] Về con chung: Quá trình kết hôn và chung sống với nhau, anh chị có 01 con chung là cháu Hoàng Bảo K, sinh ngày 05/3/2020. Hiện tại, cháu Khánh đang ở cùng với chị L. Khi ly hôn, chị L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Khánh và không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung. Xét yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung của chị L là có cơ sở, vì cháu Khánh còn nhỏ nên ở với mẹ sẽ đảm bảo được sự ổn định trong cuộc sống, việc học hành cũng như tâm sinh lý của con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu anh Đ đóng góp phí tổn nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của chị L, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đ cho đến khi đương sự có yêu cầu hoặc có thay đổi theo quy định của pháp luật.

[2.3] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét

[3] Về án phí: Chị Lương Khánh L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228,

các Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lương Khánh L, cho chị Lương Khánh L và anh Hoàng Văn Đ được ly hôn

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Bảo K, sinh ngày 05/3/2020 cho chị Lương Khánh L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành hoặc cho đến khi các bên đương sự có yêu cầu khác.

Tạm hoãn việc trợ cấp nuôi con cho anh Hoàng Văn Đ cho đến khi các bên đương sự có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Hoàng Văn Đ được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Lương Khánh L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai số 0020707 ngày 04/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh o .

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh o;
- Chi cục THADS huyện Thanh o;
- Các bên đương sự;
- UBND xã PT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TIẾN DŨNG